

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Nghị định Điều chỉnh chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long về việc xây dựng Nghị định điều chỉnh mức trợ cấp đối với thanh niên xung phong (Công văn số 713/VPCP-KGVX ngày 25/01/2025 của Văn phòng Chính phủ) và quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định Điều chỉnh chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Ngày 27/7/2011, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg về chế độ đối với thanh niên xung phong (TNXP) đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến. Trong đó tại Điều 3 về chế độ trợ cấp hằng tháng quy định: “Thanh niên xung phong tập trung tham gia kháng chiến hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa thì được xét trợ cấp hằng tháng mức 360.000 đồng”. Đồng thời, để đảm bảo mức trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh phù hợp với việc điều chỉnh chính sách xã hội, tại Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg quy định: “Mức trợ cấp này sẽ được điều chỉnh tương ứng khi Chính phủ điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với đối tượng quy định tại Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội” (Tại thời điểm này, mức chuẩn trợ giúp xã hội là 180.000 đồng/tháng theo Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27/02/2010. Như vậy trợ cấp hằng tháng đối với TNXP được xác định bằng 2 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội).

Ngày 21/10/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2013/NĐ-CP điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội lên 270.000 đồng/tháng. Trên cơ sở đó, ngày

05/7/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 29/2016/QĐ-TTg điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến lên bằng 540.000 đồng/tháng.

Cùng với chính sách đối với TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 06/10/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 112/2017/NĐ-CP quy định chế độ, chính sách đối với TNXP cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975, theo đó: *“Thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam không còn khả năng lao động và sống cô đơn, không nơi nương tựa thì được xét trợ cấp hàng tháng mức 540.000 đồng. Mức trợ cấp này sẽ được điều chỉnh tương ứng khi Chính phủ điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ”*.

2. Cơ sở thực tiễn

Về nguyên tắc, việc điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với 02 nhóm đối tượng TNXP theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Nghị định số 112/2017/NĐ-CP sẽ được thực hiện khi Chính phủ điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội. Tuy nhiên, kể từ khi thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg, trong khi Chính phủ đã 03 lần điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội (năm 2013 điều chỉnh lên 270.000 đồng/tháng tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP; năm 2021 điều chỉnh lên 360.000 đồng/tháng tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và năm 2024 điều chỉnh lên 500.000 đồng/tháng tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP) thì trợ cấp hàng tháng đối với TNXP mới được điều chỉnh 01 lần vào năm 2016 theo Quyết định số 29/2016/QĐ-TTg.

Như vậy, thời gian qua, trợ cấp hàng tháng đối với TNXP chưa được điều chỉnh kịp thời với điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội (giữ nguyên mức trợ cấp từ năm 2016 đến nay là 540.000 đồng).

Với trợ cấp hàng tháng còn thấp như hiện nay thì việc điều chỉnh nâng mức trợ cấp đối với 02 nhóm đối tượng TNXP theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Nghị định số 112/2017/NĐ-CP là hết sức cần thiết, góp phần đảm bảo cuộc sống, giảm bớt khó khăn đối với lực lượng TNXP, những người đã cống hiến tuổi thanh xuân cho 2 cuộc kháng chiến của Tổ quốc, nay đã tuổi cao, sức yếu, lại rơi vào hoàn cảnh cô đơn, không nơi nương tựa.

II. MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, đảm bảo sự cân đối giữa các nhóm đối tượng tham gia kháng chiến, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

- Đảm bảo quyền và lợi ích của lực lượng TNXP, góp phần thiết thực nâng cao cuộc sống, giảm bớt khó khăn đối với lực lượng TNXP tham gia kháng chiến.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Sau khi kế thừa nhiệm vụ xây dựng Nghị định được chuyển giao từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ thấy rằng nội dung của Nghị định không

phức tạp (chỉ bao gồm 01 nội dung về điều chỉnh nâng mức trợ cấp) nên không thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và Hội Cựu TNXP Việt Nam nghiên cứu, xây dựng hồ sơ Nghị định.

- Ngày 28/3/2025: Tổ chức họp lần thứ nhất ở cấp chuyên viên và cấp Vụ giữa cơ quan chuyên môn của Bộ Nội vụ với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp và Hội Cựu TNXP Việt Nam để thảo luận và góp ý Dự thảo Nghị định.

.....

- Gửi Bộ Tư pháp thẩm định Nghị định.

- Ngày Bộ Tư pháp có Báo cáo số thẩm định Dự thảo Nghị định.

- Bộ Nội vụ giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục và nội dung.

Dự thảo Nghị định được xây dựng gồm 03 điều, trong đó có 02 nội dung chính như sau:

- Quy định về đối tượng áp dụng: gộp chung 02 nhóm đối tượng TNXP tham gia kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Nghị định số 112/2017/NĐ-CP.

- Quy định về mức trợ cấp (bằng 02 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội) và thời gian điều chỉnh trợ cấp (từ ngày 01/9/2025)

2. Điểm mới của dự thảo Nghị định

Tiếp thu ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương, Dự thảo Nghị định hiện nay quy định mức trợ cấp hằng tháng bằng 02 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội thay vì quy định bằng mức tiền cụ thể như trước đây, đồng thời gắn việc điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với TNXP theo sự điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội, nhằm đảm bảo trợ cấp đối với TNXP được điều chỉnh tự động, kịp thời mỗi khi Chính phủ điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội mà không cần phải ban hành Nghị định riêng về điều chỉnh trợ cấp đối với TNXP.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH

Theo Dự thảo Nghị định thì trợ cấp hằng tháng đối với TNXP sẽ được điều chỉnh từ 540.000 đồng/người/tháng lên mức 1.000.000 đồng/người/tháng (bằng 2 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội) từ nguồn ngân sách địa phương. Theo đó, mỗi TNXP sẽ được tăng thêm 460.000 đồng/người/tháng)

Theo số liệu thống kê của Bộ Nội vụ tại thời điểm xây dựng hồ sơ Nghị định, tính đến 31/12/2023, số TNXP đang hưởng trợ cấp hằng tháng còn lại không nhiều. Cụ thể số hưởng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg là 3.650 người và số

đang hưởng trợ cấp theo Nghị định 112/2017/NĐ-CP là 18 người. Tổng số là 3.668 TNXP đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

Như vậy, tổng số kinh phí tăng thêm 01 tháng là:

- 3.668 người x 460.000 đ/tháng = 1 tỷ 687 triệu đồng.

Số kinh phí tăng thêm 01 năm là **20 tỷ 244 triệu đồng**.

(Nếu tính bình quân 63 tỉnh, thành phố hiện nay thì mỗi tỉnh chỉ tăng thêm hơn 26 triệu đồng/tháng và khoảng hơn 300 triệu đồng/năm). Như vậy, nguồn lực từ ngân sách địa phương tăng không đáng kể so với trước khi điều chỉnh.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định Điều chỉnh chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động; (6) Báo cáo đánh giá tác động chính sách ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ:;
- Lưu: VT, CNCC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Bá Hoan